

Ngày 11-10-1990

Kính gửi : Bà Khúc Minh Thơ
P.O. Box 5435
Arlington VA 22205-0635

Thưa Bà :

Tôi tên : Nguyễn Tường Vân
Sinh ngày : 25-12-1948
Ngụ tại : 33/12 ; phường 6. Quận : Tân bình
TP : Hồ Chí Minh

Cố quá của cô Đại-ủy Nguyễn Văn Thanh

Sinh ngày 15-10-1944

Số điện cơ xê' toàn 92848

Trước ngày 30-4-1975 dưới chế độ Việt nam Cộng hòa
chồng tôi là Đại-ủy trưởng phòng bảo vệ số an ninh
cảnh lực, ở nhà cảnh sát khu III Biên hòa.

Sau 30-4-1975 chồng tôi ở cả tạo tập trung
ngài Bắc : Lao cải yền Bái, Hà nam minh, rồi vào
miền nam cả tạo ở Hàm tần trong suốt thời gian
8 năm rưỡi, Được thả tự do ngày 20-12-1983.

Sau khi được thả về chồng tôi yếu ớt nên đã ốm
nặng trong thời gian và chết 27-11-1987

Chồng tôi để lại 5 đứa con :

Nguyễn Thị Tường Bích 1966

Nguyễn Thị Tường Ngọc 1968

Nguyễn Thị Tường Anh 1970

Nguyễn Trọng Tâm Luân 1972

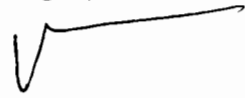
Nguyễn Trọng Tâm Phan 1974

Hiện nay 5 đứa con của tôi đang gặp khó khăn
trong mọi tương hợp.

Vì lý do nhân đạo Chính phủ Hoa Kỳ cho các
đi quon cả tạo được đi định cư, lễ sơ của tôi
đã gửi đi và được nhận những giấy tờ kèm theo

Đây. Những trình phủ Việt nam mới nãy !
Sĩ quen cái tạo chết ở nhà thì phải có tờ "Lời"
họ mở giải quyết tiếp. Tôi tha thiết yêu cầu
quý Bà cứu xét và chấp thuận cho 6 Mẹ con
tôi được sang Hoa Kỳ định cư
Kính xin Bà nhận lời đây sự biết ơn sâu xa
của tôi. Trong niềm hy vọng được sự chấp thuận
của Bà.

Kính tôn



Nguyễn Tường Vân

Đính kèm theo đơn :

- 1- 5 tờ chứng minh nhân dân
- 2- 1 tờ hộ khẩu
- 3- 1 tờ hôn thú
- 4- 1 giấy ra trai
- 5- 1 giấy khai tử
- 6- 6 tờ khai sinh
- 7- 1 tấm có dán ảnh
- 8- 3 giấy tờ Việt nam do

TINH GIA LINH

XA: TAN SON HOA

BỘ HÔN-THÚ (BỘ NHẬT)

Số hiệu: 90

Người chồng : (Tên, họ)	NGUYỄN-VĂN-THANH
Sinh tại :	Làng Quang-húc, Sơn-tay
Sinh ngày :	19 tháng 10 đl năm 1944
Cha chồng : (Tên họ, sống chết phải nói)	Nguyễn-văn-Thảo
Mẹ chồng : (Tên họ, sống chết phải nói)	Đỗ-thị-Thoái
Người vợ : (Tên, họ)	NGUYỄN-TƯỜNG-VĂN
Sinh tại :	Hưng-hóa, tỉnh Phú-thọ
Sinh ngày :	25 tháng 12 đl năm 1948
Cha vợ : (Tên họ sống chết phải nói)	Nguyễn-văn-Vỹ
Mẹ vợ : (Tên họ, sống chết phải nói)	Nguyễn-thị-Nụ
Ngày cưới :	14 tháng 4 đl năm 1966

....., ngày tháng năm 1965

Trích y bản chánh :

Tên-sơn-hồa, ngày 30 tháng 9 năm 1966
 Chủ-tịch kiêm Bí-thành Hội đồng

MIỀN-TRUNG CHỮ-KỲ

CHIEF U.S. MARSHAL

Jan 19 - 5 on file

... ..

Phục vụ người dân

CHÍNH NHÂN DƯƠNG Y BAN CHÍNH

... a l'Uffizio Provinciale

[Handwritten signature]

1970-1971

PHÓ CHỦ TỊCH

Dr. [illegible]

Almas

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

BỘ TƯ - PHÁP

SỞ TƯ. PHÁP NAM. PHẦN

Tòa Hòa - Giải Quận Đức - Tu

(1) *Negap* 15-10-1965

Giấy tờ số Khải-Sanh

cho Nguyễn-Tường-Vân

(1) Sö 1.005/QDT

TRÍCH-LỤC VĂN-KIỆN THỂ VÌ HỘ-TỊCH LƯU-TRỮ TẠI PHÒNG LỤC-SỰ
TÒA HÒA-GIẢI QUÂN ĐỨC-TU

Một bản chánh giấy thể vì Khai-Sanh
cấp cho NGUYỄN - TƯỜNG - VÂN
do Ông Đại-Ủy CAO-VĂN-CỬA Quận - Trưởng Quận Đức - Tu
(Biên-Hòa) với tư-cách Thẩm-Phán Hòa-Giải, cấp ngày 15-10-1965
và đã trước bạ :

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY:

Những nhân-chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-Định ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt - Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa đổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên thệ, quả-quyết và biết chắc rằng :

NGUYỄN - TƯỜNG - VÂN

- sinh ngày hai mươi lăm, tháng mười hai, năm một ngàn chín trăm bốn mươi tám (25 - 12 - 1948)
- tại Hưng-Hóa, Tỉnh Phú-Thọ
- con của NGUYỄN-VAN-VY (c) và NGUYỄN-THỊ-NỤ (s)

TRÍCH - LỤC Y THEO BẢN CHÍNH

~~ĐƯA~~-TU, ngày 07 tháng 03 năm 1966

T.L. THAM - PHÁN HÒA - GIAI

ALUG, SU

Lệ-phí: 5\$00

(1) Lập lại sổ, ngày tháng và năm trên đây mỗi khi xin trích lục."

CHỨNG NHẬN GIỐNG Y GẦN CHÍNH

Kuān'ēn' ēi Q390 Pēnsūg.

Ngày 10 tháng 10 năm 1971

[illegible]

CHÚ TỊCH

MA-51A

BỘ NỘI VỤ
Trại **Hầm Tân**

Số **GRT**

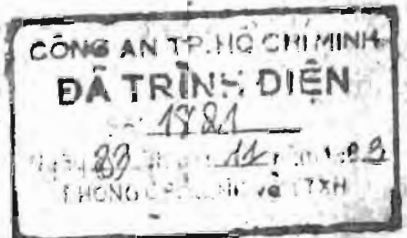
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565, ngày 27 tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLO

GIẤY RA TRẠI



Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số **1 09** ngày **27** tháng **11** năm **1983**

Bộ nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **Nguyễn Văn Thanh**

Sinh năm 19 **44**

Các tên gọi khác **Nguyễn Văn Thanh**

Nơi sinh **Sơn Tây**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt **33/12 phường 7 Tân Bình T/P Hồ Chí Minh**

Can tội **vi phạm quy định về an ninh cảnh lực**

Bị bắt ngày **27/06/75** An phạt **TTCT**

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nơi cư trú tại **33/12 phường 7 Tân Bình T/P Hồ Chí Minh**

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng : Quá trình cải tạo không có biểu hiện gì xấu chịu sự giáo dục của cách mạng .

Lao động : tham gia đủ ngày công hoàn thành công việc được giao năng suất chất lượng khá .

Nội quy : chấp hành nghiêm không sai phạm gì lớn .

Học tập : tham gia học tập đầy đủ có tiến bộ .

(quản chế 12 tháng)

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã : **Nơi cư trú**

Trước ngày _____ tháng _____ năm 19 _____

Lần tay ngón trở phải

Của **Nguyễn Văn Thanh**

Danh bìn số _____

Lập tại _____

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

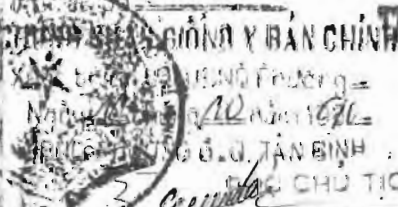
Thanh

Ngày **20** tháng **12** năm **1983**

Q. Giám thị

[Signature]

Nguyễn Văn Thanh



THIÊN TÀI NGUYỄN ANH QUANG

Cecilia

Phạm Thị Ngọc Sơn

Chứng nhân cũ 7
Số: 110 TD 63:

Đ/s cũ về tình Diên tại Càng
phố 7 và về 6n ngày 21/12/63

Ngày 21/12/63



PHÓ CÔNG AN

Nguyễn Văn Hữu

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT 9/P3

Xã, Thị trấn: THị trấn BÌNH
Thị xã, Quận: HCM
Thành phố, Tỉnh: HCM

BẢN SAO GIẤY CHỨNG TỬ

Số 5/1988
Quyển số 01/P7

Họ và tên:	NGUYỄN VĂN THAM
Nam hay nữ:	(Nam)
Sinh ngày tháng năm:	Năm ngàn chín trăm bốn mươi bốn (1944)
Dân tộc:	Kinh
Quốc tịch:	Việt Nam
Nơi ĐKNK thường trú:	Tạm trú số 33/12 P.7 Q. TB
Ngày tháng năm chết:	Ngày hai bảy tháng mười một, năm một nghìn chín trăm tám mươi bảy (27/11/1987)
Nơi chết:	Tại nhà
Nguyên nhân chết:	Bệnh viêm ruột
Họ tên tuổi người báo tử:	Nguyễn Tường Văn
Nơi ĐKNK thường trú:	33/12 P.7 Q. TB
Số giấy CM, giấy CNCC:	
Quan hệ với người chết:	



Nhận thực sao y bản chính

Đăng ký ngày 12 tháng 01 năm 1988

ngày 13 tháng 1 năm 1988

TM/UBND

Phường 7

TM/UBND

(Ký tên đóng dấu)

(Ký tên đóng dấu)

CHỨNG NHẬN GIỎNG Y BẢN CHÍNH

Xuất trình tại UBND Phường

Ngày 14 tháng 12 năm 1988

QUẬN THỦ ĐỨC S. Q. TÂN BÌNH

PHÓ CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

NGUYỄN NGỌC LINH



U. C.

ỦY BAN THỊ KH

Nguyễn Văn Hùng

Nguyễn Văn Hùng

Thị trấn Mỹ Loan

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Chính nam sinh cột (3),
ngày 24-8-1970 đứng với lý do

03-6-1987



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 227812 CN

Họ và tên chủ hộ: Nguyễn Tường Vân

Ấp, ngõ, số nhà: 33/12

Thị trấn, đường phố: Hùng Hoa

Xã, phường: Bàu Bàng

Huyện, quận: Tân Bình

Ngày 10 tháng 3 năm 1987
Trưởng công an: Tân Bình
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK 3

Thị trấn, thành phố: Tân Bình

THAY ĐỔI CHỖ CÀ MỘ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **022028423**

Họ tên **NGUYỄN THỊ TƯỜNG-
BÍCH**

Sinh ngày **18-6-1966**

Nguyên quán **Hà Sơn Bình.**

Nơi thường trú **33/12 Tổ 20, r-
7, T3, TP. Hồ Chí Minh.**

Dân tộc: kinh		Tôn giáo: thiên chúa
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH sọc cong dài 0,5cm cạnh mũi trái.
		Ngày tháng 2 năm 1985  LƯU AN ĐỐC QUỐC TRƯỞNG TY CÔNG AN <i>Trần Văn Thanh</i> Trần Văn
		NGON TRÓ PHẢI NGON TRÓ TRÁI

Số 348 VPUB -

CHÍNH NHÂN DƯƠNG Y BẢN CHÍNH

Xuất trình tại Ut. 15 Phường 6

Ngày 30 tháng 5 năm 1980.

UBND. PHƯỜNG 6. Q. TÂN BÌNH.

CHỦ TỊCH



Trần Văn Thanh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **022028424**

Họ tên **NGUYỄN THỊ TƯỜNG-**
NGỌC

Sinh ngày **21-4-1968**

Nguyên quán **Hà Sơn Định**

Nơi thường trú **13/12 P. 20, P.**
Phước, P. Hồ Chí Minh.



Họ tên:

Kinh

Tôn giáo

Thiên c hua

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

áo chấm đuôi máy trái

NGON TRỎ TRÁI

NGON TRỎ PHẢI

Năm tháng 1 năm 1985

KHAI BÁO ĐƠN XÁC TRƯỞNG TỶ CÔNG AN



Thanh Văn

Số

CHỨNG NHẬN GIỒNG Y BẢN CHÍNH

Nước Trích tại UBND Phường 6

Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

Ngày 30 tháng 5 năm 1990

UBND QUẬN TÂN BÌNH

ĐI CHỖ CHỦ TỊCH



Phạm Thị Mỹ Loan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **022518154**

Họ tên **NGUYỄN TÀI TƯỜNG-
ANH**

Sinh ngày **24-8-1970**

Nguyên quán **Hà Sơn Bình.**

Nơi thường trú **33/12 P7, Tân-
Bình, TP. Hồ Chí Minh.**

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: thiên chúa

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo tròn 0,3cm cách
2cm trên trước đầu
mày phải

tháng 6 năm 1988

TRƯỞNG TY CÔNG AN



hanh
Việt Chung

Số 347 VRUB

CHỨNG NHẬN ĐIỀU Y BẢN CHÍNH

Xuất trình tại HUONG PHONG 6

Năm 30 tháng 5 năm 1990

TRƯỞNG S. B. TÂN BÌNH

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Ngà



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

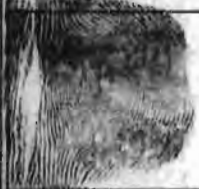
Số **022688968**

Họ tên **NGUYỄN TRỌNG TÂM-
LUAN**

Sinh ngày **24-11-1972**

Nguyên quán **Hà Nam Ninh.**

Nơi thường trú **33/12 Phường
6, Bình, TP. Hồ Chí Minh.**

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên Chúa	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Sẹo thẳng dài lom cạch 4cm trên sau đau may trái.	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 17 tháng 04 năm 1989 CHỖ DẤU ĐÓNG HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN  <i>Văn Chơ</i>	

Số 348 VQUB -

CHỨNG NHẬN ĐIỀU Y BẢN CHÍNH

Xuất trình tại UBND Phường 6

Ngày 30 tháng 5 năm 1989

UBND. PHƯỜNG 6 - Q. TÂN BÌNH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Ngọc



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **020872699**

Họ tên **NGUYỄN TUÔNG VÂN**

Sinh ngày **25-12-1948**

Nguyên quán **Vĩnh Phú**

Nơi thường trú **33/12B Phường 7
Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh**



Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên Chúa	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Số chấm c3cm dưới sau đuôi mắt phải	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 23 tháng 4 năm 1979	
		 GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN <i>Trần Văn</i> Lê Thanh Văn	

Số 348 VPUB -

CHÍNH NHẬN BIỂNG Y BẢN CHÍNH

Xuất trình tại UBND Phường 6

Ngày 30 tháng 5 năm 1980

UBND PHƯỜNG 6, Q. TÂN BÌNH

ĐẠI BIỂU CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thị

CÔNG AN Q. TÂN BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số: 583 BN SQ

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

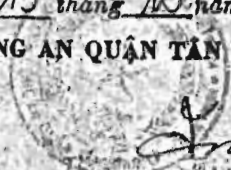
BIÊN NHẬN

- Họ và tên: NGUYỄN TƯỜNG VÂN
- Địa chỉ: 33/12 TĐ 20 F.6
- Có nộp hồ sơ XC đi: Mỹ
- Hồ sơ gồm có: Bản sao

Hẹn Ông, Bà chờ thông báo kết quả.

Tân Bình, ngày 13 tháng 10 năm 1988

PHÓ CÔNG AN QUẬN TÂN BÌNH


Trần Văn Hòa
Thiếu tá. Cán bộ Nà.

VIỆT NAM CỘNG HÒA

NAM PHÂN

ĐO THÀNH SAIGON

QUẬN 10

HỘ - TỊCH

BIÊN-LAI KHAI-SANH SỐ 1100

(Phát cho không)

Tên, họ đứa nhỏ Nguyễn Trọng Tâm Phan

Trai hay gái nam

Sinh ngày 17 tháng 7 năm 1974

Tại quận 10 (Saigon) hồi 01g 20

Đường Bảo sanh viện Chi Hòa

Con của Nguyễn Văn Bình

Và của Nguyễn Tường Vân

Đứa nhỏ mới sanh này phải đem đi trồng trái
trong TÁM ngày, để phòng ngừa bệnh hoạn.

Trồng trái ở các nhà thương công cộng hoặc
Chuẩn-Y-Viện Đô-Thành khỏi trả tiền chi cả.



Chữ vào sổ ngày 24 tháng 7 năm 1974

Viên-Chức Hộ-Tịch, N.Ư.

LỜI DẶN: Cha mẹ đứa nhỏ phải giữ giấy biên lai
để hầu tiện việc sao lục khai sanh.

Nguyễn Châu Bình

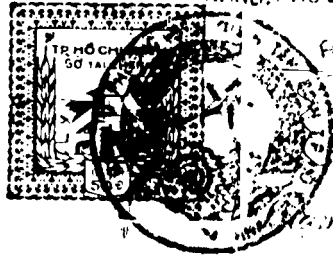
Số _____

CHỨNG NHẬN ĐIỀU Y DÂN CHÍNH

Xã ủy ban tại HANG PANG -

Ngày 11 tháng 10 năm 1994

HANG PHUONG & LO TAN BINH



PHÓ CHỦ TỊCH

Quang

Thị Mỹ Loan

C.A. TP. HỒ CHÍ MINH

C.A. QUẬN TÂN BÌNH

TỔ ĐKKC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

GIẤY BẢO TIN

CÔNG AN QUẬN TÂN BÌNH TP. HỒ CHÍ MINH báo tin :

Ông Bà : Nguyễn Tường Văn

Cư ngụ : 33/12 P6

Hồ sơ xin xuất cảnh đi nước Nhĩ của Ông bà chúng tôi đã
hoàn tất thủ tục, và đã chuyển đến phòng QLNN - XNC Công An
TP. HCM, số 161 Nguyễn Du Q. 1 để xem xét.

Theo danh sách số 896 chuyển ngày 23.12.1989

Ngày 23 tháng 12 năm 1989

KT. Trưởng Công An Q. Tân Bình



Thống Tả: LE THANH NGUYEN

ĐÔ-THÀNH SAIGON

Tòa Hành-Chính Quận NhiSố hiệu: 13888AH Ộ - T Ị C H**TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH**Năm một ngàn chín trăm Bay mươi hai (1972)

Tên, họ đứa nhỏ.....	NGUYEN TRONG TAM LUAN
Phái.....	Nam
Ngày sanh.....	Hai mươi bốn tháng mười một, năm một ngàn chín trăm bảy mươi hai, T. giờ
Nơi sanh.....	Saigon, 284 Cong-Quynh
Tên, họ người Cha....	NGUYEN VAN THANH
Tuổi.....	Hai mươi tam
Nghề-nghiệp.....	Cong chức
Nơi cư-ngụ.....	Ap Loo Hưng, Gia-Đinh
Tên, họ người mẹ.....	NGUYEN TUONG VAN
Tuổi.....	Hai mươi bốn
Nghề nghiệp.....	Nơi-trơ
Nơi cư-ngụ.....	Ap Loo-Hưng, Gia-Đinh
Số Vợ chánh-hay thứ.....	Vợ chánh

CHỨNG NIÊN ĐIỀU Y BÀN CHÍNH

Xuất trình tại UBND Phường

Ngày 11 tháng 12 năm 1972

UBND Phường S. J. TÂN BÌNH

Làm tại Saigon, ngày 25 tháng 11 năm 1972**TRÍCH-LỤC Y BỔN CHÍNH:**Saigon, ngày 30 tháng 11 năm 1972T. QUAN-TRƯỞNG QUẬN NHI

PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Thị Mỹ Loan



Kav

UBND Phường S. J. TÂN BÌNH

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH GIA - ĐỊNH

XÃ TÂN - SƠN - HÒA

**BẢN TRÍCH LỤC
BỘ KHAI-SANH**

MIỄN THU

Năm 1970

Số hiệu : 1378

Tên, họ ấu nhi	Nguyễn Thị Tường Anh
Phái	Nữ
Sanh	Ngày hai mùng bốn, tháng tám đi năm một ngàn chín trăm bảy mươi.
(ngày, tháng, năm)	
Tại	Tân sơn hòa
Cho	Nguyễn Văn Thanh
(Tên, Họ)	
Nghề	công chức
Cư trú tại	Tân sơn hòa
Mẹ	Nguyễn Tường Vân
(Tên, Họ)	
Nghề	nội trợ
Cư trú tại	Tân sơn hòa
Vợ	vợ chính
(Chính hay thứ)	

Chứng thật chữ ký bên đây là của Ông

Xã Trưởng Xã Tân-Sơn-Hòa

Tân-Bình, ngày tháng năm 19

T. U. N. QUẬN TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG HỘ TỊCH

CHỨNG NHẬN GIỒNG Y B

MIỄN THI - THỰC

HOI THONG-TU DO NOI-VU

67/366/BHY/HQ/29

AN BNG 3-8-1970

Chứng thật chữ ký của Ông Ủy-viên Hộ-tịch

Tân-sơn-Hòa, ngày tháng năm 19

XÃ TRƯỞNG

Trích y bản chính : BTL

Tân-sơn-Hòa, ngày 24 tháng 10 năm 1970

ỦY VIÊN HỘ TỊCH,



LÊ VĂN TÂM



Minh thư Bộ Lao

ĐÔ - THÀNH SAIGON

HỘ - TỊCH

Tòa Hành-Chánh Quận BASố hiệu : 3373

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi tám (1968)

Tên, họ đẻ nhỏ . . .	Nguyễn thị Tường-Ngọc
Phái	Nữ
Ngày sanh	Hai mươi mốt tháng tư năm một ngàn chín trăm sáu mươi tám, 04/10/35
Nơi sanh	Saigon, 369 Lê văn Duyệt
Tên, họ người Cha . .	Nguyễn Văn Thanh
Tuổi	Hai mươi bốn
Nghề-nghiệp	Công chức
Nơi cư-ngụ	Giadinh, 8/58 Ấp Lộc Hòa
Tên, họ người Mẹ . .	Nguyễn Tường-Vân
Tuổi	Hai mươi
Nghề-nghiệp	Y tá
Nơi cư-ngụ	Giadinh, 8/58 Ấp Lộc Hòa
Tên, họ người Vợ . .	Vợ chánh hay thứ . .
	Vợ chánh



CHUNG NHẬN QUẢN Y BẢN CHÍNH

Xuất trình tại địa phương

Ngày 14 tháng 10 năm 1970Hành chính Quận BA

CHỦ TỊCH

Làm tại Saigon, ngày 23 tháng 4 năm 1968

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÍNH : H/5

Saigon, ngày 2 tháng 5 năm 1968.T. L. QUẢN-TRƯỞNG QUẬN BA

Nguyễn Thị Ngọc Loan

NGUYỄN-PHƯỚC-HÒA

BẢN TRÍCH LỤC
BỘ KHAI-SANH

MIỄN-PHÍ

Năm 1966

Số hiệu : 1688

Tên, họ đủ nhì	Nguyễn Thị Tường-Sinh
Phái	Nữ
Sanh (ngày, tháng, năm)	Ngày mười tám, tháng chín năm một ngàn chín trăm sáu mươi sáu,
Tại	Tân sơn Hòa
Cha (Tên, Họ)	Nguyễn-Văn-Thành
Nghề	Công chức
Cư trú tại	Tân sơn Hòa
Mẹ (Tên, Họ)	Nguyễn-tường-Vân
Nghề	Hội trợ
Cư trú tại	Tân sơn Hòa
Vợ (Chánh hay thứ)	Vợ chánh



Chữ ký bên đây là của Ông
Xã Tân-Sơn-Hòa
ngày tháng năm 19

Chữ ký thật chữ ký của Ông Ủy-viên Hộ-tịch
Tân-sơn-Hòa, ngày tháng năm 19
XÃ TRƯỞNG

Trích y bản chánh : 1688
Tân-sơn-Hòa, ngày tháng năm 1970
ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH,

MIỄN THỊ THUỐC
(TC. THÔNG TƯ 8)
SỐ 436/VN
Ngày 3-01-1970



Chữ ký
Nguyễn Thị Tường-Sinh

LÊ VĂN TÂM

Ghi chú:

- Học tập cải tạo lần thứ nhất: 1975 - 12/20/83
- Học tập cải tạo lần thứ 2 : 1983 - 6/7/1986
- Chết tại nhà sau 1 1/2 năm tù ở nhà.
- Hồ sơ đang xử 12/12/89 D.

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT8/P3

Xã, thị trấn: phường 7
Thị xã, quận: Tân Bình
Thành phố, tỉnh: H. Chi Minh

GIẤY CHỨNG TỬ

Số 05/1088
Quyển số 02/P7

Họ và tên Nam hay nữ	Nguyễn Văn Thanh (nam)
Sinh ngày, tháng, năm	Một ngàn chín trăm bốn mươi bốn (1944)
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt Nam
Nơi ĐKNK thường trú	Tram số 33/42 phường 07 quận Tân Bình
Ngày, tháng, năm chết Nơi chết	Ngày hai bảy, tháng mười một, năm một ngàn chín trăm tám mươi bảy (27-11-1987) Tại nhà
Nguyên nhân chết	Bệnh viêm ruột
Họ, tên, tuổi người báo tử NĐKNK thường trú	Nguyễn Tường Văn 33/42 phường 7 Tân Bình
Số giấy CM, giấy CNCC Quan hệ với người chết	Vô

Số 762 W/143
CHỨNG NHẬN QUẢ Y BẢN CHÍNH

Xuất trình tại: Phường 7

Muh. 09 năm 1989

ở 5 Q. Tân Bình

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Ngọc

Đăng ký ngày 10 tháng 02 năm 1988

TM/UBND phường 7
(Ký tên đóng dấu)

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Linh

Mẫu số 001-QĐ.TG
ban hành theo công
văn số 2566 ngày
27 tháng 11-1972

[illegible]

GIẤY RA TRAI

THURSDAY, 12/15/2011

Nguyễn Văn Thanh



THANKS, KAYE AND THANK

Công an F.07, Cần bình.
Xác nhận.

Đã có trình diện tại
địa phương.

Ngày 14/06/86.



PHÓ CÔNG AN

[Handwritten signature]

[Faint handwritten text]



MINISTRY OF
PUBLIC SECURITY
HANOI
VIETNAM



BỘ NỘI VỤ
Trại **Hầm tằm**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTQ, ban hành theo công văn số 2563, ngày 27 tháng 11 năm 1972

05/88
05/1972

Số **GRI**

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SIISLO

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số **1 09**

ngày **27** tháng **11** năm **1983**

Bộ nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **Nguyễn Văn Thanh**

Sinh năm 19 **44**

Các tên gọi khác **Nguyễn Văn Thanh**

Nơi sinh **Sơn Tây**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt **33/12 phường 7 Tân Bình T/P Hồ Chí Minh**

Can tội **tại ủy trưởng phòng bảo vệ sở an ninh cảnh lực**

Bị bắt ngày **27/06/75**

Án phạt **TTCT**

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại **33/12 phường 7 Tân Bình T/P Hồ Chí Minh**.

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng : Quá trình cải tạo không có biểu hiện gì xấu chịu sự giáo dục của cách mạng.

lao động : tham gia đủ ngày công hoàn thành công việc được giao năng suất chất lượng khá.

Nội quy : chấp hành nghiêm không sai phạm gì lớn.

Học tập : tham gia học tập đầy đủ tiến bộ.

(quản chế 12 tháng)

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã: **Nơi cư trú**.

Trước ngày _____ tháng _____ năm 19 _____

Số **355**

Lần tay ngôn trở phải

Của **Nguyễn Văn thanh**

Danh bìn số _____

Lập tại _____



THIÊN TÀI : NGUYỄN ANH QUANG

Tân Công Tụng

Chứng nhận CAP 7

Số: 140 TD 63

Đ/s Cơ sở kinh doanh tại Cầu

phố và Văn học 6h ngày 21/12/63

Ngày 21/12/63



BỘ QUỐC PHÒNG

Nguyễn Văn Hữu

VIỆT-NAM: CỘNG-HÒA

TRÍCH-LỤC VĂN-KIỆN THỂ VÌ HỘ-TỊCH LƯU-TRỮ TẠI PHÒNG LỤC-SỰ

BỘ TƯ-PHÁP

TÒA HÒA-GIAI QUẬN ĐỨC-TU

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

Tòa Hòa-Giai Quận Đức-Tu

Một bản chánh giấy thể vì Khai-Sanhcấp cho NGUYỄN - TUÔNG - VÂN(1) Ngày 15-10-1965do Ông Đại-Ủy CAO-VĂN-CỬA Quận - Trưởng Quận Đức - TuGiấy thể vì Khai-Sanh(Hiện-Hòa) với tư-cách Thẩm-Phán Hòa-Giai, cấp ngày 15-10-1965của Nguyễn-Tuông-Vân

và đã trước bộ:

(1) Số 1.005/QĐT

Cm

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY:

Những nhân-chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-Định ngày 17.11.1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam và điều 363 của kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa đổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31.12.1912 và sau khi tuyên thệ, quả-quyết và biết chắc rằng:

Số 355

CHÍNH NHẬN GIỎNG Y BẢN CHÍNH

Viết trình tại ĐÌNH Phường

Ngày 20 tháng 8 năm 1986Thị trấn 6. Q. Tân Bình

VIÊN THỦ KÝ

NGUYỄN - TUÔNG - VÂN

- sinh ngày hai mươi lăm, tháng mười hai, năm một

ngàn chín trăm bốn mươi tám (25 - 12 - 1948)

- tại Hưng-Hóa, Tỉnh Phú-Thọ

Tân Công Dũng

- con của NGUYỄN-VĂN-VY (c) và NGUYỄN-THỊ-NỤ (s)

Lệ-phí: 5400

(1) Lập lại số, ngày tháng và năm trên đây mỗi khi xin trích lục.

TRÍCH - LỤC Y THEO BẢN CHÁNH

ĐẠI-TU, ngày 07 tháng 03 năm 1966T.L. THẨM-PHÁN HÒA-GIAI

LỤC-SỰ



MÃ-CỦA

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA
TỈNH GIA - ĐỊNH

XÃ TÂN - SƠN - HÒA

BẢN TRÍCH LỤC BỘ KHAI-SANH

MIỄN PHÍ

Năm 1955

Số hiệu : 1650

Tên, họ đầu nhi	Nguyễn Văn Thanh
Phái	Nam
Sanh	Ngày mười tám, tháng chín năm 1955
(ngày, tháng, năm)	
Tại	Tân Sơn Hòa
Cha	Nguyễn Văn Thanh
(Tên, Họ)	
Nghề	Công chức
Cư trú lại	Tân Sơn Hòa
Mẹ	Nguyễn Tường Vân
(Tên, Họ)	
Nghề	Nội trợ
Cư trú lại	Tân Sơn Hòa
Vợ	Vợ chánh
(Chánh hay thứ)	

Chứng thật chữ ký bên đây là của C
Xã Trưởng Xã Tân-Sơn-Hòa
Tân-Bình, ngày tháng năm 19



MIỄN PHÍ

Chữ ký của Ông Ủy-viên Hộ-tịch
ngày tháng năm 19

XÃ TRƯỞNG

CHỦ NHAN SƠNG Y BAN CHÍNH

MIỄN THỊ-THỰC

(TC. THÔNG TƯ D. NỘI VỤ)

Số 456/BNV/H

Ngày 5-11-1955



Chữ ký của Ông Ủy-viên Hộ-tịch

ngày tháng năm 19

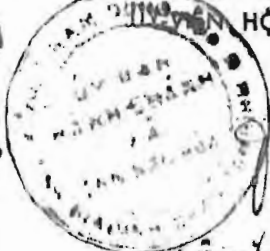
XÃ TRƯỞNG

CHỦ NHAN SƠNG Y BAN CHÍNH

VIÊN THƯ KÝ

Trích y bản chánh : 1/1

Tân-sơn-Hòa, ngày tháng năm 1970



LÊ VĂN TÂN

Tân Sơn Hòa

ĐÔ - THÀNH SAIGON

H Ộ - T ỊCH

Tòa Hành-Chánh Quận BA

Số hẹa : 3373

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi tám (1968)

Tên, họ đứa nhỏ . . .	Nguyễn thị Tường-Ngọc
Phái.	NỮ
Ngày sanh	Hai mươi mốt tháng tư năm một ngàn chín trăm sáu mươi tám, 01/05/68
Nơi sanh.	Saigon, 369 Lê văn Duyệt
Tên, họ người Cha . .	Nguyễn Văn Thanh
Tuổi	Hai mươi bốn
Nghề-nghiệp.	Công chức
Nơi cư-ngụ.	Giadinh, 8/58 ấp Lộc Hòa
Tên, họ người Mẹ . .	Nguyễn Tường-Vân
Tuổi	Hai mươi
Nghề-nghiệp.	Y tá
Nơi cư-ngụ.	Giadinh, 8/58 ấp Lộc Hòa
Vợ chánh hay thứ. . .	Vợ chánh

ĐÃ ĐĂNG LỆ PHÍ

Số 355
CHÍNH NHẬN ĐƠN Y BÀN CHÁNH
8 năm 1968
S. Q. T. AN
VIỆN THỦ KÝ

Làm tại Saigon, ngày 23 tháng 4 năm 1968

TRÍCH-LỤC Y BÀN CHÁNH : H/5

Saigon, ngày 2 tháng 5 năm 1968

T. L. QUẬN-TRƯỞNG QUẬN BA

NGUYỄN-THUỐC-HÒA

**BỒN TRÍCH LỤC
BÔ KHAI-SANH**

MIEN-2-15

Năm 1970

Số hiệu : 1378

Tên, họ đầu nhì	Nguyễn Thị Tường Anh
Phái	Nữ
Sinh	Ngày hai mùng bốn, tháng tám đi năm một
(ngày, tháng, năm)	ngàn chín trăm bảy mươi.
Tại	Tân sơn hòa
Cha	Nguyễn Văn Thanh
(Tên, Họ)	công chức
Nghề	Tân sơn hòa
Cư trú tại	Nguyễn Tường Văn
Mẹ	nội trợ
(Tên, Họ)	Tân sơn hòa
Nghề	vợ chính
Cư trú tại	
Vợ	
(Chánh hay thứ)	

Chữ
là của Ông
n-Hòa
năm 19
XÃ TRƯỜNG

Trích y bản chánh: BTL

Tân-sơn-Hòa, ngày 24 tháng — 10 năm 1970

ỦY VIÊN HỘ TỊCH,

T. U. N. QUAN TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG HỘ TỊCH

50. 355

30. 555
CHÍNH NHÂN DƯƠNG Y BẮC THIỆN THỊ-THỰC
Phụ trợ TC. THÔNG-TU DỘ NGŨ-VỤ
Năm 984: 4366/BNV/HG/29
T. 8-8-1970
THỦ KÝ

Trần Công Dũng



Đã vậy rồi.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH GIA-ĐÌNH

BỒN TRÍCH LỤC
BỘ HÔN-THỦ

XÃ TÂN SƠN HOA

MIỄN-THỰC

Năm :1966

Số hiệu : 90

Người chồng : (Tên họ)	Nguyễn Văn Thanh
Sinh tại :	Làng Quang Huộc Sơn Tây
Sinh ngày :	Ngày mười chín, tháng mười dl năm một ngàn chín trăm bốn mươi bốn 1944.
Cha chồng : (Tên họ, sống chết phải nói)	Nguyễn Văn Thoái
Mẹ chồng : (Tên họ, sống chết phải nói)	Lỗ Thị Thoái
Người vợ : (Tên, họ)	Nguyễn Tường Văn
Vợ (chánh hay vợ thứ)	vợ chánh
Sinh tại :	Hưng Hòa, Tỉnh Phú Thọ
Sinh ngày :	Ngày hai mươi lăm, tháng mười hai dl năm một ngàn chín trăm bốn mươi tám 1948.
Cha vợ : (Tên họ, sống chết phải nói)	Nguyễn Văn Vy (c)
Mẹ vợ : (Tên họ, sống chết phải nói)	Nguyễn Thị Nụ
Ngày cưới :	Ngày 14, tháng 8 dl năm 1966

Chứng thật chữ ký bên đây là của Ông Ủy-viên

Hộ-tịch Xã Tân sơn hòa
ngày tháng năm 19
T. L. QUẬN TRƯỞNG,

Trích y bốn chánh :

btl

Tân sơn hòa ngày 14 tháng 10 năm 1970
ỦY-VIÊN HỘ-TỊCH,

Số 262 VL/UB
CHỨNG NHẬN ĐIỀU Y BAN CHỈ HƯỚNG-TU ĐỘI NỘI-VỤ
Xuất Liên lạc Ban Phòng 4366/BNV/HG/29
Ngày 04 tháng 09 năm 1989
UBND H. TÂN BÌNH

MIỄN THI-THỰC

THÔNG-TU ĐỘI NỘI-VỤ

4366/BNV/HG/29

Ngày 3-9-1970



PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Ngọc

ĐOÀN THÀNH SAIGON

HỘ - TỊCH

Tổ Hành-Chính Quận NhiSố hiệu: 13888A

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm Đay mươi hai (1972)

Tên, họ đứa nhỏ.....	NGUYEN TRONG TAM LUAN
Phái.....	Nam
Ngày sanh.....	Hai mươi bốn tháng mười một, năm một ngàn chín trăm bảy mươi hai, 1 giờ
Nơi sanh.....	Saigon, 284 Cong-Quynh
Tên, họ người Cha.....	NGUYEN VAN THANH
Tuổi.....	Hai mươi tam
Nghề-nghiệp.....	Cong chức
Nơi cư-ngụ.....	Ap Loc Hưng, Gia-Đinh
Tên, họ người mẹ.....	NGUYEN TUONG VAN
Tuổi.....	Hai mươi bốn
Nghề-nghiệp.....	Nơi-trở
Nơi cư-ngụ.....	Ap Loc-Hưng, Gia-Đinh
Vợ chánh hay thứ.....	Vợ chánh

QUẢNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHÍNH

Phường 06

Năm 1980

Q. TÂN BÌNH

ỦY BAN THỦ MỸ

Tân Cảnh Dừng

Lâm tại Saigon, ngày 25 tháng II năm 1972

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÍNH:

Saigon, ngày 30 tháng II năm 1972

TÀI QUẢN - TRƯỞNG QUẬN NHI

Khai

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ-THÀNH SAIGON

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Quận: 10

Lập ngày 24 tháng 7 năm 19 74

PI.ƯỜNG Chi Hoa

Số hiệu: 1100

MIỄN PHÍ

Tên họ đứa trẻ. . . .	NGUYEN TRONG TAM PHAN
Con trai hay con gái. .	Nam
Ngày sanh.	Ngày mười bảy tháng bảy năm một ngàn chín trăm bảy mươi bốn, hai 01/10/74
Nơi sanh.	Bao sanh viên Chi Hoa
Tên họ người cha. . .	Nguyen van Thanh
Tên họ người mẹ. . .	Nguyen Tuong Van
Vợ chánh hay không có hôn-thứ. . . .	Vợ chánh
Tên họ người đứng khai. . . .	Van thi Khieu

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH

Saigon, ngày 26 tháng 7 năm 19 74 H/10

Viên-Chức Hộ-Tịch, VNL

Số 355
CHỨNG NHẬN QUÂN Y BẢN CHÁNH

Xuất: Phường 26
8 năm 1974
3.2 TÂN BÌNH
MIỄN THỦ KÝ



Đoàn Mỹ NGUYỄN-CHÂU-ĐÌNH

Tân Công Lập



THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Chính năm sinh cột (3),
ngày 24-8-1970 đúng với hồ sơ
09-6-1987.



[Handwritten signature]

MINISTRY OF HOME AFFAIRS



VIỆN QUẢN LÝ DI SẢN VĂN HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

TN chết
15/11/89

GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số : 227812 CN

Họ và tên chủ hộ : Nguyễn Tường Vân

Ấp, ngõ, số nhà : 83/121

Thị trấn, đường phố : Hùng Hoa

Xã, phường : Bàu Bàng

Huyện, quận : Bàu Bàng

Ngày 12 tháng 3 năm 1982
Trưởng công an : *[Signature]*
(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK3

THIỆT TẠI THÀNH CÔNG AN

Xã, thị trấn: phường 7
Thị xã, quận: Tân Bình
Thành phố, tỉnh: H.S. cũ CHXH

GIẤY CHỨNG TỬ

Số 05/12/88
Quyển số 01/P.7

Họ và tên	<u>Nguyễn Văn Thanh</u>
Nam hay nữ	<u>(nam)</u>
Sinh ngày, tháng, năm	<u>Một ngàn chín trăm bốn mươi bốn</u> <u>(1944)</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>
Nơi ĐKNK thường trú	<u>Đám phố Số 33/42</u> <u>phường 07 quận Tân Bình</u>
Ngày, tháng, năm chết	<u>Ngày hai bảy, tháng mười một,</u> <u>năm một ngàn chín trăm</u> <u>tám mươi bảy (87-11-1987)</u> <u>Tại nhà</u>
Nơi chết	
Nguyên nhân chết	<u>Kênh, viêm ruột</u>
Họ, tên, tuổi người báo tử	<u>Nguyễn Thị Vàng</u>
NĐKNK thường trú	<u>33/42 phường 7 Tân Bình</u>
Số giấy CM, giấy CNCC	
Quan hệ với người chết	<u>Vợ</u>

Số 762 11/113

CHỖ NHẬN CÔNG Y BẢN CHÍNH

Xuất trình: Phường

Múi giờ: 09 năm 1989

QUẬN 6 - Q. TÂN BÌNH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Vàng

Đăng ký ngày 10 tháng 07 năm 1988

TM/UBND phường 7
(Ký tên đóng dấu)

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Linh

Trại Bùn đỏ Cần Giuộc

Số : _____ /GRT

SPISŁO

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 365/4T ngày 07 tháng 06 năm 1986.

của Phạm văn Khoa giám đốc Công an Tỉnh.

Nay cấp giấy thả cho anh, chỉ có tên sau đây :

Họ, tên khai sinh Nguyễn Văn Anh

lọ, tên thường gọi.

Họ, tên bí danh

Sinh ngày _____ tháng _____ năm 1944.

Nơi sinh

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt: 33/12, phường 7.

Ch. Giam Binh - HCT

Can tại Đầu tiên

Bị bắt ngày _____ Ân phạt _____

The ~~quyết định~~, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____

Đã bị tang án _____ lần, cộng thành _____ năm tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm tháng _____

Nay về cư trú tại 83/12, Đường 7, P. Tân Bình

Nhận xét quá trình cải tạo

CHUNG NHÂN GIỐNG Y BẢN CHUẨN

Đã in: Phường 26

8.000 1984

Q. TRAN-2000

IN THE

A

John

1994

Chenopodium

Lăn tay ngón trở phải

Chia _____

Danh bản số _____

Lap 101

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 07 tháng 06 năm 1986.

~~Đ~~ Giám. thj

Nguyễn Văn Thanh



THOMAS J. BRYAN, JR. *Ward*

Công an F.07, Cần Bình
Lai nhân.

Đã có trình diện tại
địa phương.

Ngày 14/06/86.



PHÓ CÔNG AN

[Handwritten signature]

[Faint handwritten text]

MINISTRY OF PUBLIC SECURITY

VIETNAM

1986

14/06

14/06



BỘ NỘI VỤ
Trại **Hầm tằm**

Số **GRI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTU, ban hành theo công văn số 2565, ngày 27, tháng 11 năm 1972.

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số **1 09**

ngày **27** tháng **11** năm **1983**

Bộ nội vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh **Nguyễn Văn Thanh**

Sinh năm 19 **44**

Các tên gọi khác **Nguyễn Văn Thanh**

Nơi sinh **Sơn Tây**

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt **33/12 phường 7 Tân Bình T/P Hồ Chí Minh**

Can tội **vi phạm quy định phòng bảo vệ an ninh cảnh lực**

Bị bắt ngày **27/06/75**

Án phạt **TTOT**

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại **33/12 phường 7 Tân Bình T/P Hồ Chí Minh**.

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng : Quá trình cải tạo không có biểu hiện gì xấu, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật.

Lao động : tham gia đủ ngày công hoàn thành công việc được giao, năng suất chất lượng khá.

Nội quy : chấp hành nghiêm chỉnh không sai phạm gì lớn.

Học tập : tham gia học tập đầy đủ tiến bộ.

(quản chế 12 tháng)

Đường sự phải trình diện tại UBND Phường, xã: **Nơi cư trú**

Trước ngày _____ tháng _____ năm 19 _____

Số **355**

Lưu tay ngôn trợ phải

Có **Nguyễn Văn Thanh**

Định bản số _____

Lập tại _____



CHỦNG NHẬN CÔNG Y BẢN CHÍNH

Họ tên, chữ ký

người làm chứng

Ngày **20** tháng **12** năm **1983**

Nơi **26**

ngày **8** năm **1984**

Giám thị



THIÊN TÀI NGUYỄN ANH QUANG

Tân Công Trùng

Ủy ban
Số: 140 TD 63

Đ/s C. Võ Tấn Diên tại Cay m
phường 5 Văn Lũn cũ ngày 21/12/63
F7 ngày 21/12/63



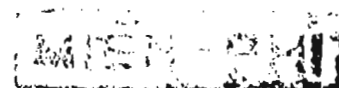
QUỐC DÂN AN

Nguyễn Văn Hữu

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
TỈNH GIA-ĐÌNH

**BẢN TRÍCH LỤC
BỘ HÔN-THƯ**

XÃ TÂN SƠN HOA



Năm :1966

Số hiệu : 90

Người chồng : (Tên họ)	Nguyễn Văn Thanh
Sanh tại :	Làng Quang Huân Sơn Tây
Sanh ngày :	Ngày mười chín, tháng mười dl năm một ngàn chín trăm bốn mươi bốn 1944.
Cha chồng : (Tên họ, sống chết phải nói)	Nguyễn Văn Thoái
Mẹ chồng : (Tên họ, sống chết phải nói)	Lữ Thị Thoái
Người vợ : (Tên, họ)	Nguyễn Tường Vân
Vợ (chánh hay vợ thứ)	vợ chánh
Sanh tại :	Hưng Hòa, Tỉnh Phú Thọ
Sanh ngày :	Ngày hai mươi lăm, tháng mười hai dl năm một ngàn chín trăm bốn mươi tám 1948.
Cha vợ : (Tên họ, sống chết phải nói)	Nguyễn Văn Vy (o)
Mẹ vợ : (Tên họ, sống chết phải nói)	Nguyễn Thị Nụ
Ngày cưới :	Ngày 14 tháng 3 dl năm 1966

Chứng thật chữ ký bên đây là của Ông Ủy-viên
Hộ-tịch Xã Tân sơn hòa
ngày tháng năm 19
T. L. QUẬN TRƯỞNG.

Trích y bản chánh :

bt1

Tân sơn hòa ngày 14 tháng 10 năm 1970
ỦY VIÊN HỘ-TỊCH,



Số 362 VL/cv
CHỨNG NHẬN ĐIỀU Y BAN CHỈ HUY
XUẤT LỆNH ĐI PHƯƠNG
Ngày 04 tháng 02 năm 1980
ỦY BAN QUẢN LÝ Q. TÂN BÌNH

MIỄN THI-THỰC

T. L. QUẬN TRƯỞNG

Số 4366/BNV/HG/29

Ngày 2-8-1970



PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Nụ

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ TƯ-PHÁP

TRÍCH-LỤC VĂN-KIỆN THỂ VÌ HỘ-TỊCH LƯU-TRỮ TẠI PHÒNG LỤC-SỰ
TÒA HÒA-GIAI QUẬN ĐỨC-TU

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

Tòa Hòa-Giai Quận Đức-Tu

(1) Ngày 15-10-1965

Giấy thể vì Khai-Sanh

cho Nguyễn-Tường-Vân

(1) Số 1.005/QĐT

Một bản chánh giấy thể vì Khai-Sanh

cấp cho NGUYỄN - TƯỜNG - VÂN

do Ông Đại-Ủy CAO-VĂN-CỬA Quận-Trưởng Quận Đức-Tu

(Biên-Hòa) với tư-cách Thâm-Phán Hòa-Giai, cấp ngày 15-10-1965

và đã trước bạ

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY:

Những nhân-chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-Định ngày 17.11.1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam và điều 363 của Bộ-Luật Cảnh-Cải sửa đổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên thệ, quả-quyết và biết chắc rằng:



363

CHỖ NHẬN GIẤY Y BẢN CHÁNH

Đã trích tại UBND Phường

Thị trấn 30 tháng 8 năm 1986

Quận Đức-Tu, Tỉnh Phú-Thọ

VIỆN THƯ KÝ

NGUYỄN - TƯỜNG - VÂN

- sanh ngày hai mươi lăm, tháng mười hai, năm một

ngàn chín trăm bốn mươi tám (25 - 12 - 1948)

- tại Hưng-Hóa, Tỉnh Phú-Thọ

- con của NGUYỄN-VĂN-VY (c) và NGUYỄN-THỊ-NỤ (s)

Lệ-phí: 5800

(1) Lập lại số, ngày tháng và năm trên đây mỗi khi xin trích lục.

TRÍCH - LỤC Y THEO BẢN CHÁNH

ĐỨC-TU, ngày 07 tháng 03 năm 1966

T.L. THẨM-Phán HÒA-GIAI

LỤC-SỰ



MÃ-CỦA

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TỈNH GIA - ĐỊNH

XÃ TÂN - SƠN - HÒA

BẢN TRÍCH LỤC BỘ KHAI-SANH

MIỄN PHÍ

Năm 1970

Số hiệu : 1600

Tên, họ đủ nhì	Nguyễn Văn Thanh
Phái	Nam
Sanh (ngày, tháng, năm)	Ngày mười tám, tháng chín năm một nghìn chín trăm sáu mươi sáu.
Tại	Tân Sơn Hòa
Cha (Tên, Họ)	Nguyễn Văn Thanh
Nghề	Công chức
Cư trú tại	Tân Sơn Hòa
Mẹ (Tên, Họ)	Nguyễn Tường Vân
Nghề	Nội trợ
Cư trú tại	Tân Sơn Hòa
Vợ (Chánh hay Thứ)	Vợ chánh

Chứng thật chữ ký bên đây là của C
Xã Trưởng Xã Tân-Sơn-Hòa
Tân-Bình, ngày...tháng...năm 1970



CHỖ CHỮ KÝ CỦA ỦY VIÊN HỘ TỊCH

ngày...tháng...năm 1970

XÃ-TRƯỞNG 355
CHỦ NHẬN ĐƠN Y BAN CHÍNH

MIỄN THỊ-THỰC
(TC. THÔNG TIN NỘI Y)
Số 4368/TVN/H...
Ngày 3-10-1970



Phường 06

Thị trấn 8 năm 1970

NG 6-Q. TÂN SƠN HÒA

VIÊN THƯ KÝ

Trích y bản chánh : 1/1

Tân-sơn-Hòa, ngày 1 tháng 10 năm 1970



LÊ VĂN TÂN

Tân Công Dũng

ĐÔ - THÀNH SAIGON

Tòa Hành-Chánh Quận BA

HỘ - TỊCH

Số hộ tịch: 3373

G

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI SANH

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi tám (1968)

Tên, họ đứa nhỏ . . .	Nguyễn thị Tường-Ngọc
Phái	Nữ
Ngày sanh	Hai mươi mốt tháng tư năm một ngàn chín trăm sáu mươi tám, 04/10/35
Nơi sanh.	Saigon, 369 Lê văn Duyệt
Tên, họ người Cha . .	Nguyễn Văn Thanh
Tuổi	Hai mươi bốn
Nghề-nghiep.	Công nhân
Nơi cư-ngụ.	Giadinh, 8/58 ấp Lộc Hòa
Tên, họ người Mẹ . .	Nguyễn Tường-Vân
Tuổi	Hai mươi
Nghề-nghiep.	Y tá
Nơi cư-ngụ.	Giadinh, 8/58 ấp Lộc Hòa
Vợ chánh hay thứ. . .	Vợ chánh



ĐA CỘNG LỆ PH

Số 355

CHÍNH NHÂN ĐƠN Y BÀN CHÁNH

Thường 26

8 năm 1968

S. Q. T. AN

V. N. TH. K. Y

Lâm tại Saigon, ngày 23 tháng 4 năm 1968

TRÍCH-LỤC Y BÀN CHÁNH: H/5

Saigon, ngày 2 tháng 5 năm 1968

QUẬN-TRƯỞNG QUẬN BA

NGUYỄN-PHƯỚC-HÒA

BẢN TRÍCH LỤC BỘ KHAI-SANH

Năm 1970

Số hiệu: 1378

Tên, họ đầu nhi	Nguyễn Thị Tường Anh
Phái	Nữ
Sanh (ngày, tháng, năm)	Ngày 11 tháng 10 năm 1961 ngăn chín trăm bảy mươi.
Tại	Tân sơn hòa
Cha (Tên, Họ)	Nguyễn Văn Thanh
Nghề	công chức
Cư trú tại	Tân sơn hòa
Mẹ (Tên, Họ)	Nguyễn Tường Vân
Nghề	nội trợ
Cư trú tại	Tân sơn hòa
Vợ (Chánh hay thứ)	vợ chính

Chu



là bản gốc

PHÍ

Chứng thật chữ ký của Ông Ủy viên Hộ tịch

Tân-Sơn-Hòa

Tân-sơn-Hòa, ngày... tháng... năm 19...

Tên-Bi

năm 19...

XÃ TRƯỞNG

T. U. N. QUẬN TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG HỘ TỊCH

Số: 305

CHỨNG NHẬN ĐÓNG Y BẢN THỰC THI-THỰC
 UBND Phường 10, THÔNG-TU BỘ NỘI-VU
 Năm 1984: 4366/BBV/HG/29
 TÂN SƠN HÒA, ngày 3-8-1970
 THỦ KÝ

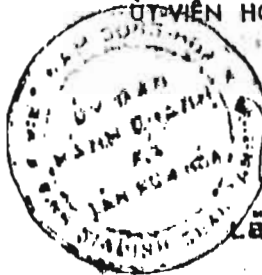


Tân Sơn Hòa

Trích y bản chính: BTL

Tân-sơn-Hòa, ngày 14 tháng 10 năm 1970

ỦY VIÊN HỘ TỊCH,



LÊ VĂN TÂM

ĐỒ-THÀNH SAIGON

Tên Hành-Chính Quận Nhì

Số hiệu: 13888A

HỘ-TỊCH

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Năm một ngàn chín trăm Bảy mươi hai (1972)

Tên, họ đứa nhỏ.....	NGUYEN TRONG TAM LUAN
Phái.....	Nam
Ngày sanh.....	Hai mươi bốn tháng mười một, năm một ngàn chín trăm bảy mươi hai, 11 giờ
Nơi sanh.....	Saigon, 284 Cong-Quynh
Tên, họ người Cha.....	NGUYEN VAN THANH
Tuổi.....	Hai mươi tam
Nghề-nghiep.....	Cong nhưu
Nơi cư-ngụ.....	Ap Loo Hưng, Gia-Dinh
Tên, họ người mẹ.....	NGUYEN TUONG VAN
Tuổi.....	Hai mươi bốn
Nghề-nghiep.....	Nơi-trở
Nơi cư-ngụ.....	Ap Loo-Hưng, Gia-Dinh
Vợ chánh hay thứ.....	Vợ chánh



GIẤY

355

QUẢN LÝ NHÂN DÂN Y BÀN CHÁNH

Phường 26

Năm 1986

TÂN BÌNH

ỦY BAN THỦ MỸ



Tân Cảnh Dưng



lâm tại Saigon, ngày 25 tháng II năm 1972

TRÍCH-LỤC Y BỎN CHÁNH:

Saigon, ngày 30 tháng II năm 1972

TÂN BÌNH-TRƯỞNG QUẬN NHÌ

Kan



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

ĐÔ-THÀNH SAIGON

Quận: 10

PI. LƯỜNG Chi Hoa

Số hiệu: 1100

MIỄN PHÍ

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 26 tháng 7 năm 1974

Tên họ đứa trẻ. . . .	NGUYEN TRONG TAM PHAM
Con trai hay con gái. .	Nam
Ngày sanh.	Ngày mười bảy tháng bảy năm một ngàn chín trăm bảy mươi bốn, hai 01/10/74
Nơi sanh.	Bao sanh viên Chi Hoa
Tên họ người cha. . .	Nguyen van Thanh
Tên họ người mẹ. . .	Nguyen Tuong Van
Vợ chánh hay không có hôn-thứ. . . .	Vo chanh
Tên họ người đứng khai. . . .	Van thi Phieu

TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH

Saigon, ngày 26 tháng 7 năm 1974 N/10

Viên-Chức Hộ-Tịch, *Van*

Đã ký NGUYỄN-CHÂU-DINH

Số 355
CHỨNG NHẬN CÔNG Y BẢN CHÍNH

Xuất

Phường 26

8 năm 1974

S. Q. TÂN BẮC

VIỆN THỦ KÝ



Tân Công Lập



THAY ĐỔI CHỖ Ở CÁ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Chính nam sinh cật (3)
ngày 24-8-1970 đứng với lễ



QUỐC HỘ

QUỐC HỘ

QUỐC HỘ

QUỐC HỘ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

TW chết
10/11/89

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯƠNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số : 227812 CN

Họ và tên chủ hộ : Nguyễn Tường Văn

Ấp, ngõ, số nhà : 33/12

Thị trấn, đường phố : Hùng Hoa

Xã, phường : Bàu Bàng

Huyện, quận : Bến Bình

Ngày 10 tháng 3 năm 1989

Trưởng công an : Tân Bình

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK3

Thiếu tá: TRẦN CÔNG AN

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

[illegible]

62
 CHỮA NHẬN GIỜ Y BẢN CHỮA
 001
 NHỮNG MẮT Đ. Q. T. AN
 Y. K. H. T. K. Y.



Trần Văn Dũng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 0000000000

Họ tên NGUYỄN TƯỜNG VÂN

Sinh ngày 25-12-1948

Nguyên quán Vĩnh Phú

Nơi thường trú 33/12B, Phường 7, Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Thiên Chúa

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo thâm cộm dưới
sau đuôi mắt phải

23 tháng 4 năm 1979

HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

Trần Văn Dũng



Số 355

CHỮA NHẬN GIỜ Y BẢN CHỮA

Xuất trình tại Phường 06
Quận 8, năm 1989
VÙNG 6. Q. T. AN
Y. K. H. T. K. Y.

Trần Văn Dũng



HƯỚNG DẪN Y BẮC KINH
 HƯỚNG DẪN Y BẮC KINH
 HƯỚNG DẪN Y BẮC KINH
 HƯỚNG DẪN Y BẮC KINH
 HƯỚNG DẪN Y BẮC KINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 022028423

Họ tên NGUYỄN THỊ TƯỜNG BÍCH

Sinh ngày 18-9-1966

Nguyên quán Hà Sơn Bình.

Nơi thường trú 33/12 Tổ 20, P. 7, T.B. TP. Hồ Chí Minh.

Dân tộc: kinh Tôn giáo: thiên chúa

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH
seo song dài 0,5cm
ánh mũi trái.

Ngày tháng 2 năm 1985
 ỦY VIÊN THU KÝ

Số 355
CHỨNG NHÂN CÔNG Y BẢN CHỨC
 Xưởng Lửa... Phường 26
 Ngày... năm 1985
 ỦY VIÊN THU KÝ
 Ủy viên Thu Ký



62
CHỨNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHỨC
 SỐ: 022655184
 HỌ TÊN: NGUYỄN THỊ TƯỜNG-ANH
 SINH NGÀY: 24-8-1970
 NGUYÊN QUÂN: Hà Sơn Bình
 NƠI THƯỜNG TRÚ: 33/12 P7, Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

SỐ: 022655184

Họ tên: NGUYỄN THỊ TƯỜNG-ANH

Sinh ngày: 24-8-1970

Nguyên quán: Hà Sơn Bình

Nơi thường trú: 33/12 P7, Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.

Dân tộc: kinh Tôn giáo: thiên chúa

CHỨNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHỨC

Số: 355

Xuất Liên: 06 tháng 06 năm 1989

Ng: 06 tháng 06 năm 1989

LIÊN PHƯƠNG 6 Q. TÂN BÌNH

CHỨNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHỨC

Số: 355

Xuất Liên: 06 tháng 06 năm 1989

Ng: 06 tháng 06 năm 1989

LIÊN PHƯƠNG 6 Q. TÂN BÌNH

CHỨNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHỨC

Số: 355

Xuất Liên: 06 tháng 06 năm 1989

Ng: 06 tháng 06 năm 1989

LIÊN PHƯƠNG 6 Q. TÂN BÌNH



CHỨNG NHÂN GIỚI Y DÂN CHINA

Xuất trình tại Phường 3
Bãi mìn
Hàng mìn B. Q. TÂN BÌNH
ỦY VIÊN THỦ KÝ

Tân Công Duyệt

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 028888888

Họ tên **NGUYỄN TRỌNG TÂM- LUÂN**

Sinh ngày **24-11-1972**

Nguyên quán **Hà Nam Ninh.**

Nơi thường trú **33/12 Phường 6, TP. Bình, TP. Hồ Chí Minh.**

Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Thiên Chúa

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH: -

Sọc thẳng dài lom
oạch 4cm trên sau
đau may trái.

Ngày 17 tháng 01 năm 198

THÀNH PHỐ HOÀNG TRƯỞNG TY CÔNG AN

Văn Cho

Số 355

CHỨNG NHÂN GIỚI Y DÂN CHINA

Xuất trình tại Phường 36

Ngày 20 tháng 8 năm 1989

ỦY VIÊN THỦ KÝ

Tân Công Duyệt



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **020872699**

Họ tên **NGUYỄN TƯỜNG VÂN**

Sinh ngày **25-12-1948**

Nguyên quán **Vĩnh Phú**

Nơi thường trú **33/12B Phường 7
Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh**



Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên Chúa	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Sẹo chàm cồm dưới sau đuôi mắt phải	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 23 tháng 1 năm 1979 CHỖ GIẢI ĐÓNG HOẶC TRƯỞNG TÝ CÔNG AN	
		 <i>Thanh Văn</i>	

Số 355

CHỨNG NHẬN GIỎNG Y BẢN CHÍNH

Xuất trình tại Phường 06

Ngày 8 năm 1989

UBND PHƯỜNG 6 - Q. TÂN BÌNH

ỦY VIÊN THỦ KÝ

[Signature]

Tân Công Dũng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **022028423**

Họ tên **NGUYỄN THỊ TÙNG-
BÍCH**

Sinh ngày **18-9-1966**

Nguyên quán **Hà Sơn Bình.**

Nơi thường trú **33/12 Tổ 20, P-
7, Q.3, TP. Hồ Chí Minh.**



Dân tộc: kinh		Tôn giáo: thiền chúa
 NGÓN TRỎ TRÁI	ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
	Đo cong dài 0,5cm cạnh mũi trái.	
 NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 1 tháng 2 năm 1985 GIÁM ĐỐC HỒ SƠ TRƯỞNG TÝ CÔNG	
	 Lê Thanh Văn	



Số 355

CHỨNG NHẬN ĐIỀU Y BẢN CHỨC

Xuất trình tại: Phường 06

Ngày 2 tháng 2 năm 1985

UBND. PHƯỜNG 6. Q. TÂN BÌNH

ỦY VIÊN THỦ KÝ

Nguyễn Công Tấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số **022028424**

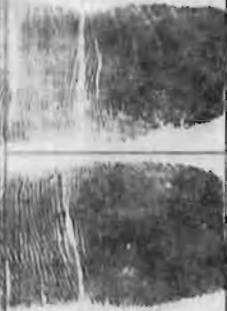
Họ tên **NGUYỄN THỊ TƯỜNG-**
NGỌC

Sinh ngày **21-4-1968**

Nguyên quán **Hà Sơn Bình.**

Nơi thường trú **33/12 P. 20, P7**
P. Bình, T. P. Hồ Chí Minh.



Dân tộc: kinh		Tôn giáo: thiên chúa
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT THƯỜNG HOẶC DI HÌNH ngón chấm đuôi máy trái Ngày 31 tháng 1 năm 1985 KT/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN  <i>hoàng</i> Đ. Chanh Văn
	NGÓN TRỎ PHẢI	



Số 355

CHỨNG NHẬN ĐIỀU Y BẢN CHÍNH

Xuất trình UBND Phường 06

Ngày **2** tháng **2** năm **1989**

UBND: **QUẬN 5 - Q. TÂN BÌNH**

ỦY VIÊN THỦ KÝ

Tân Công Dũng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **022538154**

Họ tên **NGUYỄN THỊ TƯỜNG-
ANH**

Sinh ngày **24-8-1970**

Nguyên quán **Hà Sơn Bình.**

Nơi thường trú **33/12 P.7, Tân-
Bình, TP. Hồ Chí Minh.**

Dân tộc: <u>kinh</u> .. Tôn giáo: <u>thiên chúa</u> ..	
	DẤU VẾT BIẾNG HOẶC DI HÌNH Số tròn 0, 3cm cách 2cm tròn trước đầu máy phải
	tháng 6 năm 1989 TRƯỞNG TY CÔNG AN <i>han</i> <i>Việt Nam</i>
	NGŢN TR�� TR��I NGŢN TR�� PH��I



Số 355
CH  NG NH  N GI  NG Y B  N CH  NH

Xu  t Li  n L  i Ph  r  ng 06

Ng  y 30 th  ng 8 n  m 1989

  NH   PH   NG 6 Q. T  N B  NH

   Y VI  N TH  Y K  

T  n C  ng D  ng

CHUNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 022688960

Họ tên: NGUYỄN TRỌNG TÂM-
LUAN

Sinh ngày: 24-11-1972

Nguyên quán: Hà Nam Ninh.

Nơi thường trú: 33/12 Phường
6, TP. Hồ Chí Minh.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

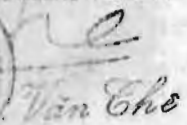
Số: 022688960

Họ tên: NGUYỄN TRỌNG TÂM-
LUAN

Sinh ngày: 24-11-1972

Nguyên quán: Hà Nam Ninh.

Nơi thường trú: 33/12 Phường
6, TP. Hồ Chí Minh.

Danh sách		Kinh	Tôn giáo	Philon Chua
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH		
NGON TRÓ TRÁI		Sọc thẳng dài 1cm cách 4cm trên sau đầu may trái.		
NGON TRÓ PHẢI		Ngày 17 tháng 01 năm 1988		
		HƯỚNG DẪN HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN		
		 		



Số 355

CHỨNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHÍNH

Xuất trình tại Phường 06

Ngày 30 tháng 8 năm 1989

ỦY BAN QUẢN LÝ TÀI SẢN

ỦY VIÊN THỦ KÝ

Văn Công Dũng

Thành phố Hồ Chí Minh

ngày 30 - 8 - 89

Hình thức:

Khúc Minh Cho

Cô ký tên dưới đây là: Nguyễn Tường Vân sinh ngày 25-12 năm 1949 hiện cư ngụ tại số nhà 33/12 F: 6; Q: TB; TP HCM

reó góa của cô đại úy Nguyễn Văn Chánh sinh ngày 19-10-44.

số tiền số kê toán 92848. Kể từ ngày 30-4-1975 dưới chế độ Việt Nam Cộng Hòa chồng tôi là đại úy tướng phòng bảo vệ, số an ninh cảnh lực, Nha cảnh sát khu 3 tại Biên Hòa. Sau ngày 30-4-1975 chồng tôi bị tập chung cải tạo, tại các trại cải tạo ở Yên Bái, Hòa Nam Ninh, Hàm Tân, trong suốt thời gian 8 năm 6 tháng được trả tự do ngày 20-12-1983

Sau khi được trả tự do chồng tôi đã vượt biên và bị nhà nước tách Việt Nam bắt đi cải tạo lần thứ 2

Khi được trả tự do lần sau chồng tôi có làm đơn xin định cư ở Hoa Kỳ theo chương trình ODP và gửi đơn đến Bang Kok Thái Lan nhưng không được hồi âm

Sau đó vì sức khỏe quá yếu chồng tôi bị bệnh nặng và từ trần ngày 27-11-1987

Chồng tôi chết để lại cho tôi 5 đứa con có tên sau đây

- Nguyễn Thị Tường Bích 1966
- Nguyễn Thị Tường Ngọc 1968
- Nguyễn Thị Tường Anh 1970
- Nguyễn Trọng Tâm Luân 1972
- Nguyễn Trọng Tâm Phan 1974

5 cháu còn độc thân và đã bị thất học, đang gặp tương hợp khó khăn trong cuộc sống hằng ngày, mặc dù đã hết sức cố gắng làm việc cũng không đủ sống, không còn lối thoát

Cô được biết bà đã giúp đỡ nhiều hoàn cảnh, mẹ góa con mồ côi, nên tôi khẩn khoản xin bà thương cứu xét gia đình tôi được nhanh chóng đi tái định cư tại Hoa Kỳ.

Khi nào bà nhận được hồ sơ, xin gửi cho chúng tôi giấy xuất cảnh để nộp cho chính phủ Việt Nam

càng sớm, càng tốt để chúng tôi có điều kiện thuận lợi • •
Đính xin bà nhận nơi đây lòng thành, và biết ơn sâu xa
của tôi, trong niềm hy vọng, mong được sớm hồi âm.

Trân trọng

Thầy tên

Nguyễn Tường Vân

Ghi chú:

Đính kèm theo đơn:

- 1 bản sao giấy ra trái lần I của Nguyễn Văn Chánh
- 1 bản sao giấy ra trái lần II
- 1 bản sao hôn thú
- 1 bản sao khai tử
- 1 bản sao khai sinh của Nguyễn Tường Vân

kèm 5 khai sinh của 5 đứa con, và kèm theo 5 tấm hình
1 tờ sao sổ gia đình, và 6 tờ sao thẻ căn cước

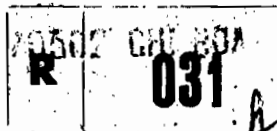
GUYỄN TƯỜNG VÂN

33/12 F : 6 Q : TB Tân Bình

TPHCM Tờ 20

S : VIỆT NAM

PAR AVION



MRS KHUẾ MINH THỎ
PO BOX 5435 Arlington
VA 22205 - 0635
USA

FROM : TAM HUYNH

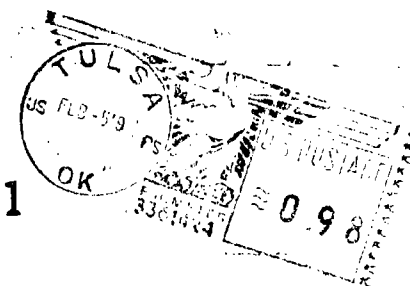
TOLSA, OK /41

FEB 5 1991

TOLSA, OK /41

FEB 5

1991



FEB

h/s
TN chiel o nha

FEB 11 1991

To : MRS KHUC MINH THO

P.O. BOX 5435

ARLINGTON, VA 22205-0635





Nguyễn Tường Vân
25-12-1948



Nguyễn Tường Vân
25-12-1948



Nguyễn Tường Vân
25-12-1948



Nguyễn Tường Vân
25-12-1948



Nguyễn Tường Vân
25-12-1948



Nguyễn Tường Vân
25-12-1948



Nữ T Tường Bích
18-9-1966



Nữ T Tường Bích
18-9-1966



Nữ T Tường Bích
18-9-1966



Nữ T Tường Bích
18-9-1966



Nữ T Tường Bích
18-9-1966



Nữ T Tường Bích
18-9-1966



Nữ T Tường Ngọc
21-4-1968



Nữ T Tường Ngọc
21-4-1968



Nữ T Tường Ngọc
21-4-1968



Nữ T Tường Ngọc
21-4-1968



Nữ T Tường Ngọc
21-4-1968



Nữ T Tường Ngọc
21-4-1968



Nữ T Tường Anh
24-8-1970



Nữ T Tường Anh
24-8-1970



Nữ T Tường Anh
24-8-1970



Nữ T Tường Anh
24-8-1970



Nữ T Tường Anh
24-8-1970



Nữ T Tường Anh
24-8-1970



Nữ Trạng Tâm Luân
24-11-1972



Nữ Trạng Tâm Luân
24-11-1972



Nữ Trạng Tâm Luân
24-11-1972



Nữ Trạng Tâm Luân
24-11-1972



Nữ Trạng Tâm Luân
24-11-1972



Nữ Trạng Tâm Luân
24-11-1972



Nữ Trạng Tâm Phạm
17-7-1974



Nữ Trạng Tâm Phạm
17-7-1974



Nữ Trạng Tâm Phạm
17-7-1974



Nữ Trạng Tâm Phạm
17-7-1974



Nữ Trạng Tâm Phạm
17-7-1974



Nữ Trạng Tâm Phạm
17-7-1974